

Số: 113/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1465/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Hữu D, sinh năm 1966;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 551/119/32C, Tổ 55A, Khu phố 5, phường H Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú, sinh sống: Số 551/119/32C, Tổ 55A, Khu phố 5, phường H Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Hồng T, sinh năm 1970;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 62/7, Đường Quang T, Phường 10, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú, sinh sống: Số 551/119/32C, Tổ 55A, Khu phố 5, phường H Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1465/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hữu D và bà Ngô Thị Hồng T.
- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hữu D và bà Ngô Thị Hồng T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Ông Trần Hữu D và bà Ngô Thị Hồng T có 02 (hai) con chung tên Trần Đan Khanh sinh ngày 21/01/2000 và Trần Danh Nhân, sinh ngày 29/9/2002. (Các con đã thành niên)

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Hữu D và bà Ngô Thị Hồng T không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Ông Trần Hữu D tự nguyện chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình không có giá ngạch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông Trần Hữu D đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0005143 ngày 28/12/2022, của Chi cục thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, nên ông Trần Hữu D được hoàn lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông Trần Hữu D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Lê